

Số: 203/2023/QĐST-HNGĐ

Hoàng Mai, ngày 12 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 88 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 205/2023/TLST-VHNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2023, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

1. Anh Nguyễn văn Q, sinh năm 1985

HKTT: Tổ 11, phường H, quận H, Hà Nội

Chỗ ở: 104 Đông Thiên, Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, Hà Nội

2. Chị Nguyễn thị N, sinh năm 1977

HKTT: Tổ 11, phường H, quận H, Hà Nội

Chỗ ở: 104 Đông Thiên, H, quận H, Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Nguyễn văn Q và chị Nguyễn thị N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vũ Xá, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên vào ngày 20/8/2008. Trong thời gian chung sống, anh chị hạnh phúc thời gian đầu, sau phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hợp nhau, quan điểm sống khác nhau hoàn toàn; vợ chồng không có tiếng nói chung; mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Mâu thuẫn của anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Anh chị ly thân từ tháng 12/2022 cho đến nay. Nay anh chị nhận thấy không thể chung sống vợ chồng được nữa, nên anh chị đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Sự thỏa thuận của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn văn Q và chị Nguyễn thị N.

- **Về con chung:** Anh Nguyễn văn Q và chị Nguyễn thị N có 03 con chung là cháu Nguyễn Thị Quỳnh H, sinh ngày 29/5/2009; cháu Nguyễn Quỳnh Ph, sinh ngày 10/07/2012 và cháu Nguyễn Nhật Minh, sinh ngày 10/1/2021.

Sau khi ly hôn, anh chị thống nhất:

Giao cháu Nguyễn Thị Quỳnh H, sinh ngày 29/5/2009; cháu Nguyễn Quỳnh Ph, sinh ngày 10/07/2012 và cháu Nguyễn Nhật M, sinh ngày 10/1/2021 cho chị Nguyễn thị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ tháng 4/2023 cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn văn Q tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 15.000.000 đồng/ tháng (đối với 03 cháu) kể từ tháng 4/2023 cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có sự thay đổi khác .

Anh Nguyễn văn Q được quyền đi lại chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở.

- **Về tài sản chung và nhà đất chung:** Anh Nguyễn văn Q và chị Nguyễn thị N thống nhất: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về các khoản nợ chung:** Anh Nguyễn văn Q và chị Nguyễn thị N thống nhất, xác nhận: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn văn Q tự nguyện chịu cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003329 ngày 29 tháng 3 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai. Anh Quỳnh đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- UBND xã Vũ Xá, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên (Ngày 20/8/2008);
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Phong